

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1841/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ cho các bộ tổ chức lập quy hoạch ngành quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 01 nhà trường Quân đội, 05 cơ sở giáo dục đại học đủ điều kiện thành lập trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh vào quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, gồm:

- Trường Quân sự Quân đoàn 3; số lượng sinh viên dự kiến: 10.000 sinh viên/năm.
- Trường Đại học Thủy lợi; số lượng sinh viên dự kiến: 30.000 sinh viên/năm.
- Trường Đại học Quy Nhơn; số lượng sinh viên dự kiến: 15.000 sinh viên/năm.
- Trường Đại học Tôn Đức Thắng; số lượng sinh viên dự kiến: 30.000 sinh viên/năm.

5. Trường Đại học Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh; số lượng sinh viên dự kiến: 20.000 sinh viên/năm.

6. Trường Đại học Đà Lạt; số lượng sinh viên dự kiến: 15.000 sinh viên/năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ: Quốc phòng, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo.

2. Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan quyết định thành lập trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc cơ sở giáo dục đại học thuộc quyền quản lý ~~quy định~~ tại Điều 1 Quyết định này; quản lý, thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan quy định tổ chức, hoạt động, liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh giữa trung tâm với trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học;

c) Phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan quy định biểu biên chế, tiêu chuẩn, định mức giảng viên; chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh;

d) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về biệt phái cán bộ thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh tại các trung tâm thuộc cơ sở giáo dục đại học thuộc quyền;

d) Phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương bão đảm phương tiện, vật chất, trang bị kỹ thuật, thiết bị phục vụ giáo dục quốc phòng và an ninh cho trung tâm theo quy hoạch này;

e) Quản lý, thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;

g) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch.

3. Kinh phí thực hiện: Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2015 - 2020 và những năm tiếp theo.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGD Công TTDT,
- các Vụ: TH, KGVX, KTTH;
- Lưu: VT, NC (2b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam